

Số: 11/2021/QĐST-DS

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 224/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng NN, Chi nhánh tỉnh B II.

1.2. Bị đơn: Bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1962.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Ông Trần Văn G, sinh năm 1958;

1.3.2. Anh Trần Văn N, sinh năm 1991;

1.3.3. Anh Trần Trung K, sinh năm 1994.

Cùng trú tại: SN 15, ngõ 272, đường N, phường T, thành phố B.

1.3.4. Ông Nguyễn Quang Huy, sinh năm 1977.

1.3.5. Bà Trần Phương L, sinh năm 1987.

Đều địa chỉ: SN 04, đường H, phường L, thành phố B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ:

Bà Nguyễn Kim L phải trả nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Bắc Giang II theo các đợt, cụ thể như sau:

Đợt 1: Theo Hợp đồng tín dụng số: 2501LAV2017 01580 ngày 10/10/2017 còn nợ số tiền gốc: 60.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 05/4/2021 là 10.947.804 đồng và Hợp đồng tín dụng số: 2501LAV201801885 ngày 23/11/2018 còn nợ số tiền gốc: 69.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 05/4/2021 là 25.187.137 đồng. Tổng số tiền nợ gốc, lãi theo hai hợp đồng là 165.134.941 đồng; thời hạn thanh toán đến ngày 31/7/2021 và lãi suất phát sinh.

Đợt 2: Theo Hợp đồng tín dụng số: 2501LAV 201701363 ngày 01/09/2017 còn nợ số tiền gốc: 190.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 05/4/2021 là 37.937.599 đồng và Hợp đồng tín dụng số: 2501LAV201800139 ngày 17/01/2018 còn nợ số tiền gốc: 171.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 05/4/2021 là 48.458.205 đồng. Tổng số tiền nợ gốc, lãi theo hai hợp đồng là 447.395.804 đồng; thời hạn thanh toán đến ngày 31/12/2021 và lãi suất phát sinh.

2.2. Về tài sản thế chấp:

Trong trường hợp bà Nguyễn Kim L không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ đối với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Bắc Giang II thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Bắc Giang II có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi toàn bộ các khoản nợ theo trách nhiệm thế chấp của người thế chấp, cụ thể các tài sản thế chấp, là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 572, tờ bản đồ số 18, diện tích 77 m² địa chỉ: Cụm Tiên Giang 2, phường Lê Lợi, thị xã Bắc Giang (nay là thành phố Bắc Giang), tỉnh Bắc Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 092180 do UBND thị xã Bắc Giang cấp ngày 04/10/2002 cho hộ bà Nguyễn Kim L.

2.3. Về án phí:

2.3.1. Bà Nguyễn Kim L phải nộp 14.250.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.3.2. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh tỉnh Bắc Giang số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0001765 ngày 14/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (ngày 02/4/2021) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trong hạn, quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND tỉnh Bắc Giang;*
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *VKSND tp Bắc Giang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Trần Kiên